

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày 14 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Lợi.

Ông Phạm Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Hữu Trọn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2022/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

- Phạm Minh L (Tên gọi khác: Tủng), sinh năm 1986, tại L.

Nơi cư trú: Số 22/7, đường Nguyễn Cửu V, Phường 4, thành phố T, tỉnh L;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Trừ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Búp; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 26/01/2021 bị TAND thành phố T, tỉnh L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21/4/2008, bị Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh L quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng.

- Ngày 16/01/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố T, L quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng.

- Ngày 24/11/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố T, L xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 06/12/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng.

- Ngày 04/9/2020, bị Công an Phường 7, thành phố T, L xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Bị hại:* Anh Lê Hoàng Tâm, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Số 278C ấp 3, xã Phú Nhuận, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 03/11/2021, Phạm Minh L rủ Nguyễn Thị Hồng Nh đến địa bàn Phường 4, thành phố T để tìm tài sản trộm cắp thì Nhung đồng ý. Cả hai đi bộ từ tiệm nét Ròng Trắng, địa chỉ ở đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Y, khi đi ngang qua quán nhậu A Đạt, địa chỉ: Số 72A, đường Trần Phong S, Phường 4, thành phố T do anh Lê Hoàng Tâm làm chủ, thấy quán không có người trông coi và hàng rào thấp dễ đột nhập nên Long kêu Nhung đứng bên ngoài canh giới để Long leo qua hàng rào và vào trong tìm tài sản trộm cắp. Sau đó Long lén lút leo qua hàng rào đi vào bên trong quán đến quầy tính tiền thì phát hiện 64.000đ và 08 thùng bia Tiger nâu để phía sau quầy. Long lấy số tiền 64.000đ bỏ túi rồi đi ra phía sau quầy tính tiền dùng 02 tay bê 02 thùng bia Tiger nâu mang ra cổng chuyển ra bên ngoài hàng rào cho Nhung, Long tiếp tục trở vào bê tiếp 02 thùng bia Tiger nâu và đem ra chuyển cho Nhung đem ra ngoài cho đến khi hết 08 thùng bia Tiger nâu. Sau đó, Long trèo ra ngoài rồi gọi xe Taxi đến chở Nhung, Long và 08 thùng bia đến đường Trà Quý Bình, Phường 2, thành phố T. Đến nơi thì Nhung đi về nhà, còn Long ở lại bán 08 thùng bia cho 01 người đàn ông không rõ lai lịch với giá 1.100.000 đồng. Đến 08 giờ 00 phút sáng cùng ngày thì Long gặp và chia cho Nhung 500.000đ. Sau đó, Long bị Công an mời làm việc và thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 192/KL-HĐĐGTS ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 08 thùng bia Tiger nâu có tổng giá trị là 3.000.000đ.

Cáo trạng số 39/CT-VKSTA-HS ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Phạm Minh L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Minh L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận định giá, đồng thời không có khiếu nại đối với hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Hoàng Tâm yêu cầu Phạm Minh L Long bồi thường giá trị 08 thùng bia Tiger với số tiền 3.000.000đ và 64.000đ, tổng cộng là 3.064.000đ.

Đối với đối tượng Nguyễn Thị Hồng Nhung, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành xác minh, hiện nay đối tượng Nhung đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ đã đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ban hành Thông báo truy tìm đối tượng số 05 ngày 20/4/2022, khi nào truy tìm được đối tượng sẽ tiến hành làm rõ và xử lý theo qui định của pháp luật.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đã mua 08 thùng bia Tiger nâu của bị cáo Phạm Minh L. Do không rõ đặc điểm để nhận dạng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục tách ra điều tra xác minh, xử lý sau.

Buộc bị cáo Phạm Minh L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Người bị hại ông Lê Hoàng T vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của bị hại nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 03/11/2021, tại số nhà 72A, đường Trần Phong S, Phường 4, thành phố T, tỉnh L, Phạm Minh L đã lên lút thực hiện hành vi trộm cắp 08 thùng bia Tiger nâu và 64.000đ thuộc sở hữu của anh Lê Hoàng Tâm với tổng giá trị tài sản là 3.064.000đ. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì tham lam, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã lợi dụng sự sơ hở bất cẩn của người khác để chiếm đoạt tài sản. Bị cáo có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, có nhân thân xấu nhiều lần bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và bị kết án, xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tuy nhiên bị cáo không thấy đó là một bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 26/01/2021 bị cáo bị TAND thành phố T, tỉnh L xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” vì vậy lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lê Hoàng T giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.064.000đ.

[8] Đối với đối tượng Nguyễn Thị Hồng Nhung, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành xác minh, hiện nay đối tượng Nhung đã bỏ đi khỏi địa phương, không rõ đã đi đâu, làm gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ban hành Thông báo truy tìm đối tượng số 05 ngày 20/4/2022, khi nào truy tìm được đối tượng sẽ tiến hành làm rõ và xử lý theo qui định của pháp luật là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[9] Đối với người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch đã mua 08 thùng bia Tiger nâu của bị cáo Phạm Minh L. Do không rõ đặc điểm để nhận dạng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiếp tục tách ra xác minh, xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Phạm Minh L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh L 01 (Một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/02/2022.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Minh L 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (14/6/2022) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 357, 589 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Phạm Minh L phải bồi thường cho anh Lê Hoàng T số tiền 3.064.000đ (Ba triệu không trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Phạm Minh L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi Nhận :

- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan